

THÔNG BÁO TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH NĂM 2023

Căn cứ “Qui chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ” ban hành theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Trường Đại học TDTT Bắc Ninh thông báo tuyển nghiên cứu sinh năm 2023 như sau:

I. NGÀNH TUYỂN SINH

Ngành	Ghi chú
Giáo dục học. Mã số: 9140101	Áp dụng đối với những đề tài nghiên cứu theo hướng: Tuyển chọn VĐV và huấn luyện các môn thể thao; Giáo dục thể chất; Thể thao trường học; Thể dục thể thao quần chúng; Xã hội thể dục thể thao; Lịch sử thể dục thể thao; Kính tế thể dục thể thao; Quản lý thể dục thể thao; Y học thể dục thể thao;

II. HÌNH THỨC, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM ĐÀO TẠO

1. Hình thức đào tạo:

Chính quy tập trung toàn thời gian và tập trung bán thời gian.

2. Thời gian đào tạo:

- Hình thức đào tạo tập trung toàn thời gian:

Thời gian đào tạo trình độ tiến sĩ đối với người có bằng thạc sĩ là 3 năm tập trung liên tục; đối với người có bằng tốt nghiệp đại học là 4 năm tập trung liên tục.

3. Địa điểm tổ chức lớp học:

Nghiên cứu sinh trúng tuyển và nhập học được tổ chức học tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, Phường Trang Hạ - Thành phố Từ Sơn - Tỉnh Bắc Ninh.

III. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

Thí sinh dự tuyển vào chương trình đào tạo Tiến sĩ ngành Giáo dục học phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

1. Điều kiện văn bằng:

a. Có bằng thạc sĩ phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển. (Trường hợp chưa có bằng thạc sĩ thì phải có bằng tốt nghiệp đại học về Thể dục thể thao loại giỏi trở lên phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển và sau khi trúng tuyển phải hoàn thành chương trình đào tạo thạc sĩ và các học phần tiến sĩ trong hai năm đầu của quá trình đào tạo).

b. Trường hợp bằng tốt nghiệp đại học, bằng tốt nghiệp thạc sĩ Thể dục thể thao do nước ngoài cấp phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo Quyết định số 01/VBHN-BGDĐT ngày 08/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định về trình tự, thủ tục công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp.

2. Điều kiện thâm niên công tác:

Thí sinh dự tuyển đào tạo trình độ Tiến sĩ phải có ít nhất 2 năm làm việc chuyên môn trong lĩnh vực đăng ký dự tuyển (Tính từ ngày Hiệu trưởng ký Quyết định công nhận tốt nghiệp đến ngày đăng ký dự tuyển).

3. Có một bài luận về dự định nghiên cứu, trong đó trình bày rõ ràng các nội dung sau:

- a. Lý do lựa chọn đề tài, lĩnh vực nghiên cứu;
- b. Mục tiêu và mong muốn đạt được khi đăng ký đi học nghiên cứu sinh;
- c. Lý do lựa chọn cơ sở đào tạo là Trường Đại học TDTT Bắc Ninh;
- d. Những dự định và kế hoạch để đạt được những mục tiêu mong muốn;
- đ. Kinh nghiệm (Nghiên cứu; Thực tế: Hoạt động xã hội và ngoại khóa khác);
- e. Dự kiến việc làm sau khi tốt nghiệp;
- g. Đề xuất người hướng dẫn;

Lưu ý: Dự định đề tài nghiên cứu của thí sinh phải có xác nhận và chữ ký của người được đề xuất hướng dẫn. Đề tài nghiên cứu và người hướng dẫn được đề nghị phải nằm trong danh mục các hướng nghiên cứu và danh sách các nhà khoa học có thể nhận hướng dẫn nghiên cứu sinh của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

4. Có đề cương nghiên cứu: (theo mẫu)

5. Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển của **ít nhất 01 nhà khoa học** có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu.

6. Điều kiện công trình đã công bố:

Là tác giả ít nhất 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

7. Yêu cầu về ngoại ngữ của người dự tuyển:

7.1. Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:

a) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác;

b) Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ (quy định tại Phụ lục II Thông tư số 18 /2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ Giáo dục Đào tạo công bố.

7.2. Người dự tuyển là công dân nước ngoài phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ theo quy định cụ thể của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

8. Được cơ quan quản lý nhân sự (nếu là người đã có việc làm), hoặc trường nơi sinh viên vừa tốt nghiệp giới thiệu dự tuyển đào tạo tiến sĩ. Đối với người chưa có việc làm phải được địa phương nơi cư trú xác nhận nhân thân tốt và không vi phạm pháp luật.

9. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của Trường (đóng học phí; hoàn trả kinh phí với nơi đã cấp cho quá trình đào tạo nếu không hoàn thành luận án tiến sĩ).

10. Đủ sức khoẻ để học tập và nghiên cứu.

11. Đối tượng ưu tiên:

a. Thí sinh được ưu tiên trong tuyển sinh thuộc những đối tượng sau:

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh.
- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động.
- Người thuộc dân tộc thiểu số.

- Người đang công tác liên tục được hai năm trở lên tại các khu vực vùng cao, miền núi, hải đảo, vùng sâu, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển. Danh mục các xã, phường, thị trấn thuộc vùng cao, miền núi do Ủy ban dân tộc và miền núi xét công nhận. Danh mục các xã, phường, thị trấn thuộc hải đảo, vùng sâu do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị, căn cứ vào Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân cùng cấp.

b. Thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên được cộng thêm mười điểm (thang điểm 100) cho tổng số điểm. Thí sinh thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng chế độ ưu tiên của một đối tượng.

12. Các trường hợp đặc biệt sẽ do Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

IV. HÌNH THỨC VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH:

1. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển

Việc xét tuyển nghiên cứu sinh được tiến hành thông qua đánh giá hồ sơ dự tuyển, kết quả học tập ở trình độ đại học, thạc sĩ; trình độ ngoại ngữ; thành tích nghiên cứu khoa học đã có; kinh nghiệm hoạt động chuyên môn; chất lượng bài luận về dự định nghiên cứu; đề cương nghiên cứu; ý kiến nhận xét đánh giá và ủng hộ thí sinh của người giới thiệu.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh: 11 nghiên cứu sinh

VI. HỒ SƠ TUYỂN SINH

1. Hồ sơ dự tuyển nghiên cứu sinh gồm có:

1.1. Phiếu đăng ký dự xét tuyển (theo mẫu).

1.2. Công văn giới thiệu đi dự tuyển của cơ quan quản lý thí sinh (theo mẫu).

1.3. Bản sao có công chứng các bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm đại học; bằng thạc sĩ, bằng điểm thạc sĩ; các minh chứng về trình độ ngoại ngữ (các văn bằng do nước ngoài cấp phải có công chứng dịch thuật).

1.4. Giấy chứng nhận đủ sức khoẻ để học tập của bệnh viện đa khoa.

1.5. Bản sao có công chứng các Quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm; hợp đồng lao động hoặc giấy chứng nhận thâm niên công tác của cơ quan quản lý.

1.6. Lý lịch khoa học có xác nhận của Cơ quan quản lý (có dán ảnh) (theo mẫu).

1.7. Bản chụp các bài báo có liên quan (gồm: trang bìa tạp chí, mục lục và toàn văn bài báo).

1.8. Bài luận về dự định nghiên cứu (theo mẫu).

1.9. Thư giới thiệu của nhà khoa học (theo mẫu).

1.10. Đề cương nghiên cứu (theo mẫu).

1.11. Các giấy tờ pháp lý về đối tượng ưu tiên và các giấy tờ hồ sơ liên quan khác (nếu có).

1.12. 04 ảnh mới chụp cỡ (4x6) để trong phong bì ghi rõ tên và địa chỉ người nhận, số điện thoại liên hệ của thí sinh.

1.3. Bản cam kết thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định.

2. Thời gian và địa điểm nhận hồ sơ:

- Thí sinh nộp hồ sơ tại Phòng Đào tạo, Quản lý khoa học & Hợp tác quốc tế Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Đợt 1: từ ngày 27/02/2023 – 30/06/2023

Đợt 2: từ ngày 08/08/2023 - 30/11/2023.

3. Thời gian xét tuyển:

- Đợt 1: tháng 7/2023 (dự kiến ngày 28/07/2023)

- Đợt 2: tháng 12/2023 (dự kiến ngày 22/12/2023)

Theo kế hoạch đăng ký với Bộ Giáo dục & Đào tạo. Nhà trường sẽ có thông báo sau).

4. Lệ phí xét tuyển:

Lệ phí xét tuyển nghiên cứu sinh 3.000.000đ/thí sinh (Hồ sơ và lệ phí xét tuyển không hoàn trả lại).

Mọi thông tin chi tiết xin liên hệ Phòng Đào tạo, Quản lý khoa học & Hợp tác quốc tế - Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, Phường Trang Hạ - Thành phố Từ Sơn - Tỉnh Bắc Ninh.

Điện thoại: 02222.217.310; 0912.662.225 - Fax: 02223.832.550,

Website: <http://www.upesl.edu.vn/>

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT; Bộ VH&TT&DL (b/c);
- Ban Giám hiệu (b/c);
- Lưu: VT, PĐTQLKH&HTQT(02) TH.150



PGS.TS. Nguyễn Văn Phúc

HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ DỰ THI TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH NĂM 2023

(Thí sinh đăng ký dự tuyển nghiên cứu sinh năm 2023 tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh hoàn thành hồ sơ theo các mẫu sau
Không cần mua hồ sơ)

Hồ sơ dự tuyển nghiên cứu sinh năm 2023, gồm:

1. Hồ sơ dự tuyển: In trên tờ giấy A4 và dán mặt ngoài của túi đựng hồ sơ (Phụ lục 1.1).
2. Phiếu đăng ký dự xét tuyển theo mẫu của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, (Phụ lục 1.2).
3. Công văn giới thiệu đi dự tuyển của cơ quan quản lý thí sinh (Phụ lục 1.3)
4. Bản sao có công chứng các bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm đại học; bằng thạc sĩ, bằng điểm thạc sĩ; các minh chứng về trình độ ngoại ngữ (các văn bằng do nước ngoài cấp phải có công chứng dịch thuật).
5. Giấy chứng nhận sức khỏe của bệnh viện đa khoa (trong vòng 6 tháng).
6. Bản sao có công chứng các Quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động hoặc giấy chứng nhận thâm niên công tác của cơ quan quản lý.
7. Lý lịch khoa học có xác nhận của Cơ quan quản lý hoặc chính quyền địa phương nơi thí sinh cư trú (có dán ảnh) (Phụ lục 1.4).
8. Bản chụp các bài báo có liên quan (gồm: trang bìa tạp chí, mục lục và toàn văn bài báo).
9. Bài luận về dự định nghiên cứu (theo mẫu) (Phụ lục 1.5).
10. Thư giới thiệu của nhà khoa học (theo mẫu) (Phụ lục 1.6).
11. Đề cương nghiên cứu (theo mẫu) (Phụ lục 1.7).
12. Bản sao (có công chứng) giấy tờ để minh chứng về đối tượng ưu tiên (nếu có).
13. 04 ảnh mới chụp cỡ (4x6) để trong 02 phong bì ghi rõ tên và địa chỉ người nhận, số điện thoại liên hệ của thí sinh.
14. Bản cam kết thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định.

Thông tin cụ thể và các mẫu có thể tham khảo trên trang web:

Website. www.upesl.edu.vn.

BỘ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

-----***-----

HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN
NGHIÊN CỨU SINH NĂM 2023

Họ và tên : Giới tính: Nam Nữ
Ngày sinh : Nơi sinh :
Tốt nghiệp Đại học:
Tốt nghiệp Cao học:
Đăng ký dự thi:
 Nghiên cứu sinh ngành Giáo dục học, Mã số: 9140101
Địa chỉ liên lạc:
Cơ quan công tác:
.....
Điện thoại:
CQ: NR:
Mobile: Email:
Hồ sơ gồm :

1	Phiếu đăng ký dự xét tuyển (theo mẫu)	9	Bài luận về dự định NC (theo mẫu)
2	Công văn giới thiệu dự tuyển của CQ	10	Thư giới thiệu của các nhà khoa học
3	Bản sao bằng và bảng điểm	11	Đề cương nghiên cứu (theo mẫu)
4	Văn bằng minh chứng về trình độ ngoại ngữ	12	Chứng nhận đối tượng ưu tiên
5	Giấy chứng nhận sức khỏe	13	2 phong bì dán tem ghi địa chỉ của thí sinh
6	Bản sao QĐ tuyển dụng hoặc hợp đồng LĐ	14	4 ảnh (4 x 6)
7	Lý lịch khoa học	15	Bản cam kết thực hiện nghĩa vụ tài chính
8	Bản chụp các bài báo có liên quan		



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----- ☞ ☛ ☞ -----

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH NĂM 2023

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh nghiên cứu sinh Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

1. Họ và tên: Giới tính: Nam Nữ
2. Ngày sinh: Nơi sinh:
3. Quê quán:
4. Nơi ở hiện nay:
5. Tốt nghiệp Đại học: năm: Ngành:
Tại trường:
Hệ: Chính quy ; Tại chức ; Chuyên tu
Xếp loại: Trung bình ; Trung bình khá ; Khá ; Giỏi ; Xuất sắc
6. Tốt nghiệp Cao học năm: Ngành:
Tại trường:
Xếp loại: Trung bình ; Trung bình khá ; Khá ; Giỏi ; Xuất sắc
7. Đơn vị hiện đang công tác – chức vụ (nếu có):
8. Thâm niên công tác (số năm công tác trong lĩnh vực dự thi):
9. Thuộc đối tượng xét tuyển: Cán bộ, Công chức Thí sinh tự do
Thương binh Công tác tại miền núi
10. Số lượng bài báo khoa học đã công bố:
11. Đăng ký xét tuyển sinh nghiên cứu sinh:
Ngành: Giáo dục học
12. Tên đề tài nghiên cứu đăng ký:
13. Đăng ký tên cán bộ hướng dẫn khoa học (học hàm, học vị, nơi công tác):
Cán bộ HDKH 1:
Cán bộ HDKH 2:
14. Hình thức đào tạo: Tập trung ; Không tập trung
Tôi xin thực hiện đúng các quy định đối với thí sinh và nếu trúng tuyển sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về đào tạo trình độ tiến sĩ.
....., ngày . . . tháng . . . năm 2023
Người làm đơn

Ghi chú: Đánh dấu ✓ vào các ô phù hợp

TÊN CƠ QUAN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

....., ngày tháng năm 2023

Kính gửi : HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NGHIÊN CỨU SINH NĂM 2023
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TĐTT BẮC NINH

Cơ quan:

Đồng ý cử Ông (Bà)

Sinh ngày: tại

Hiện nay phụ trách công việc

bắt đầu từ đến

là cán bộ trong biên chế (hoặc hợp đồng) của cơ quan, đến trường Đại học TĐTT Bắc Ninh làm thủ tục dự tuyển. Nếu trúng tuyển cơ quan chúng tôi sẽ cho Ông (Bà) đi học nghiên cứu sinh ngành Giáo dục học, của chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ.

Kính đề nghị Quý Hội đồng xem xét và tạo điều kiện cho Ông (Bà)
..... được dự tuyển và học tập (nếu trúng tuyển).

Trân trọng!

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký tên, đóng dấu)

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50

YÊU CẦU ĐỐI VỚI BÀI LUẬN VỀ DỰ ĐỊNH NGHIÊN CỨU CỦA NGHIÊN CỨU SINH

I. Yêu cầu đối với bài luận về dự định nghiên cứu của thí sinh dự tuyển:

Bài luận về dự định nghiên cứu cần phản ánh trí tuệ, những điểm mạnh và tích cực của người viết, trình bày bằng một văn phong trong sáng, rõ ràng, qua đó cung cấp một hình ảnh rõ nét về thí sinh, với những thông tin mới mẻ (không lặp lại những thông tin có thể thấy trong hồ sơ như kết quả học tập, nghiên cứu...). Bài luận dài tối thiểu là 4 trang, gồm những nội dung chính sau đây:

1. Lý do lựa chọn đề tài, lĩnh vực nghiên cứu;
2. Mục tiêu và mong muốn đạt được khi đăng ký đi học nghiên cứu sinh;
3. Lý do lựa chọn cơ sở đào tạo (nơi thí sinh đăng ký dự tuyển);
4. Những dự định và kế hoạch để đạt được những mục tiêu mong muốn;
5. Kinh nghiệm (về nghiên cứu, về thực tế, hoạt động xã hội và ngoại khóa khác); kiến thức, sự hiểu biết và những chuẩn bị của thí sinh trong vấn đề dự định nghiên cứu, phản ánh sự khác biệt của cá nhân thí sinh trong quá trình học tập trước đây và những kinh nghiệm đã có. Lý giải về những khiếm khuyết hay thiếu sót (nếu có) trong hồ sơ như kết quả học đại học, thạc sĩ chưa cao...
6. Dự kiến việc làm và các nghiên cứu tiếp theo sau khi tốt nghiệp.
7. Đề xuất người hướng dẫn.

II. Hình thức trình bày bài luận:

1. Một số qui định chung:

Nội dung bài luận được trình bày trên một mặt giấy khổ A4;

- Font chữ: Times New Roman
- Cỡ chữ: 13-14; Cách dòng 1.5 line
- Căn lề: Phải: 3.5cm; Trái: 1.5cm; Trên: 2.5cm; Dưới: 2.0cm.
- Đánh số trang ở giữa lề dưới

2. Bố cục bài luận về dự định nghiên cứu của thí sinh dự tuyển:
Bao gồm 2 phần như sau:

I. PHẦN CHUNG:

1. Họ và tên thí sinh:
2. Ngày, tháng, năm sinh:
- 3 Đơn vị hiện đang công tác:

II. NỘI DUNG BÀI LUẬN:

1.
2.
-
7.

....., ngày tháng năm 2023

Họ và tên thí sinh

(Ký tên)

Trang bìa

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

HỌ VÀ TÊN THÍ SINH

BÀI LUẬN
VỀ DỰ ĐỊNH NGHIÊN CỨU

BẮC NINH - 2022

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

BÀI LUẬN
VỀ DỰ ĐỊNH NGHIÊN CỨU

Họ và tên người dự tuyển:

Đơn vị công tác:

ĐỀ XUẤT CÁN BỘ HƯỚNG DẪN KHOA HỌC

Cán bộ hướng dẫn 1:

Cán bộ hướng dẫn 2:

BẮC NINH - 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

THƯ GIỚI THIỆU ỨNG VIÊN DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO NĂM 2023

Họ và tên người giới thiệu:

Chức vụ:

Đơn vị công tác:

Học hàm:

Học vị:

Điện thoại:

Năm phong:

Năm bảo vệ:

Fax:

E-mail:

Họ và tên người được giới thiệu:

Người giới thiệu đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu. Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển, cụ thể:

- a) Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp;
- b) Năng lực hoạt động chuyên môn;
- c) Phương pháp làm việc;
- d) Khả năng nghiên cứu;
- đ) Khả năng làm việc theo nhóm;
- e) Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển;
- g) Triển vọng phát triển về chuyên môn;
- h) Trình độ ngoại ngữ để tham khảo tài liệu, tham gia hoạt động quốc tế về chuyên môn phục vụ nghiên cứu khoa học và thực hiện đề tài luận án
- i) Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh làm nghiên cứu sinh.

....., ngày.....tháng..... năm 2023

Chữ ký của người giới thiệu

MẪU ĐỀ CƯƠNG LUẬN ÁN

TRANG BÌA

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

HỌ VÀ TÊN NGHIÊN CỨU SINH

(TÊN LUẬN ÁN)

ĐỀ CƯƠNG LUẬN ÁN TIẾN SĨ GIÁO DỤC HỌC

BẮC NINH - 2023

TRANG 2

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

HỌ VÀ TÊN NGHIÊN CỨU SINH

(TÊN LUẬN ÁN)

NGÀNH: Giáo dục học MÃ SỐ: 9140101

ĐỀ CƯƠNG LUẬN ÁN TIẾN SĨ GIÁO DỤC HỌC

Cán bộ hướng dẫn khoa học:

- 1.
- 2.

BẮC NINH - 2023

TỪ TRANG 3...

1. PHẦN MỞ ĐẦU

Tính cấp thiết của đề tài:

- Nghiên cứu sinh cần lý giải rõ mình làm nghiên cứu đó nhằm giải quyết vấn đề gì; Trình bày lý do tại sao chọn vấn đề nghiên cứu này; Những câu hỏi đặt ra cần phải trả lời khi nghiên cứu vấn đề này.

- Khái quát tình trạng của vấn đề nghiên cứu (Điêm qua các đề tài đã nghiên cứu chính, chú trọng nêu lên những mặt còn yếu, còn hạn chế được sử dụng làm luận đề của đề tài).

- Tên đề tài.

Mục đích nghiên cứu:

Nhiệm vụ nghiên cứu:

Mỗi nhiệm vụ có thể trình bày dưới dạng:

- Nhiệm vụ cấp 1

- Nhiệm vụ cấp 2

Đối tượng nghiên cứu: Là các sự vật, hiện tượng hoặc các quá trình làm nảy sinh vấn đề nghiên cứu.

Phạm vi nghiên cứu: Là giới hạn của đối tượng nghiên cứu.

Phạm vi nghiên cứu phải thể hiện được các nội dung sau:

- Đối tượng quan trắc (là sinh viên, học sinh, vận động viên, huấn luyện viên..., giới tính, tuổi...)

- Qui mô nghiên cứu, bao gồm:

+ Số lượng mẫu nghiên cứu ($n =$)

+ Phạm vi không gian nghiên cứu (địa bàn)

+ Phạm vi thời gian nghiên cứu

Giả thuyết khoa học:

2. PHƯƠNG PHÁP VÀ TỔ CHỨC NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp nghiên cứu:

Yêu cầu nội dung khi mô tả, bao gồm: Mục đích sử dụng, phương pháp tiến hành và cách thức đánh giá của từng phương pháp, của các test, của các tham số dự kiến được sử dụng trong luận án.

2.2. Tổ chức nghiên cứu

Nên lập bảng theo mẫu sau:

Giai đoạn nghiên cứu	Nội dung nghiên cứu	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm thu được
Chuẩn bị					
Cơ bản					
Kết thúc					

Ghi chú: Nội dung nghiên cứu là những công việc cụ thể mà đề tài phải giải quyết. Trình bày nội dung theo trình tự thời gian được tiến hành, tương ứng với giai đoạn nghiên cứu và sản phẩm thu được.

3. DỰ BÁO KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

4. DỰ TRÙ KINH PHÍ VÀ THIẾT BỊ NGHIÊN CỨU

Nên lập dưới dạng bảng

5. CẤU TRÚC CỦA LUẬN ÁN DỰ KIẾN

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết
2. Mục đích nghiên cứu
3. Nhiệm vụ nghiên cứu
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu
 - 4.1. Đối tượng nghiên cứu
 - 4.2. Phạm vi nghiên cứu
5. Giả thuyết khoa học

Chương 1. TỔNG QUAN CÁC VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU.

- 1.1. ...
- 1.2. ...

Chương 2. PHƯƠNG PHÁP VÀ TỔ CHỨC NGHIÊN CỨU

- 2.1. ...
 - 2.1.1. ...
- 2.2. ...

Chương 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

- 3.1. Tên nhiệm vụ 1:.....
 - 3.1.1. ...
- 3.2. Tên nhiệm vụ 2:.....

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

TÀI LIỆU THAM KHẢO

PHỤ LỤC

6. TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Yêu cầu: - Về bố cục chung: Các tài liệu được sắp xếp theo hai khối:

+ Tài liệu tiếng Việt (bao gồm tác giả trong nước và nước ngoài đã được dịch, xuất bản tại Việt Nam).

+ Tài liệu tiếng nước ngoài (là tài liệu nguyên bản, phải trình bày bằng chính chữ của nước đó).

- Trình tự sắp xếp:

+ Danh mục tiếng Việt trước, tiếng nước ngoài sau.

+ Thứ tự được căn cứ vào chữ cái đầu của tên (với tác giả Việt) và họ (với tác giả nước ngoài). Trường hợp trùng tên phải căn cứ vào các chữ tiếp theo, nếu cùng một tác giả thì căn cứ vào năm xuất bản (Xuất bản trước sắp trước)

+ Nếu tài liệu không có tác giả (Nghị định; Thông tư; ...) thì sử dụng đơn vị quản lý thay tác giả và căn cứ vào chữ cái đầu và năm để xếp thứ tự

- Cách trình bày:

+ Đối với sách: Giáo khoa; Giáo trình; Tham khảo và các văn bản pháp luật.

Ví dụ: - Ng. V. A (2007), *Phương pháp luận*, NXB, Nơi xuất bản

- Bộ Giáo dục & Đào tạo (2000), *Luật giáo dục*, NXB Giáo dục, Bộ GD & ĐT.

+ Đối với bài báo khoa học, tên chương mục trong sách, tên đề tài luận án thì in đứng và đặt trong ngoặc kép; Tuyển tập hoặc sách chứa bài trích dẫn được in nghiêng

Ví dụ: Ng. V. A (2007), "Đánh giá trình độ tập luyện", *Tuyển tập nghiên cứu khoa học TDTT*, NXB, nơi XB, Tr. 20

....., ngày tháng năm 2023

Người lập đề cương

(Ký và ghi rõ họ tên)

BẢNG THAM CHIẾU CÁC CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI
(Ban hành kèm theo Thông tư số 18 /2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Stt	Ngôn ngữ	Bằng/Chứng chỉ/Chứng nhận	Trình độ/Thang điểm
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	Từ 46 trở lên
		IELTS	Từ 5.5 trở lên
		Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill Thang điểm: từ 160 trở lên
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF từ 400 trở lên DELFB2 trở lên Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe -Institut	Goethe- Zertifikat B2 trở lên
		The German TestDaF language certificate	TestDaF level 4 (TDN 4) trở lên
4	Tiếng Trung Quốc	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4 trở lên
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N3 trở lên
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language)	ТРКН-2 trở lên
7	Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác	Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Từ bậc 4 trở lên